TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐBP** TỈNH ĐB	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **20**/2019/QĐST- DS

Đbp, ngày 15 tháng 7 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 05 tháng 7 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: **51**/2019/TLST-DS, ngày 10 tháng 6 năm 2019 về việc: *"**Kiện đòi tài sản"***.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* **Nguyên đơn:** Ông Nguyễn Đức N; Địa chỉ: Tổ dân phố 03, phường NB, thành phố Đbp, tỉnh Đb.

Người đại theo ủy quyền của nguyên đơn: Bà Phạm Thị T; Địa chỉ: Tổ dân phố 05, phường NB, thành phố Đbp, tỉnh Đb.

*** Bị đơn**: Ông Nguyễn Đức Ch; Địa chỉ: Tổ dân phố 03, phường NB, thành phố Đbp, tỉnh Đb.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Đức Ch có trách nhiệm trả cho ông Nguyễn Đức N số tiền là **410.000.000 đồng** (*Bốn trăm mười triệu đồng).*

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thực hiện nghĩa vụ thì còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất thỏa thuận của các bên nhưng không vượt quá mức lãi suất theo quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự; Nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo khoản 2 Điều

468 của Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền chậm thi hành án tại thời điểm thi hành án.

* **Về án phí:** Ông Nguyễn Đức N tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo quy định của pháp luật là 10.250.000 đồng (mười triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng). Nhưng được khấu trừ vào khoản tiền ông N đã nộp tạm ứng án phí tại biên lai số AA/0002338, ngày 10/6/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đbp. Hoàn lại cho ông N số tiền còn lại là 490.000 đồng (bốn trăm chín mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSNDTPĐBP;
- Chi cục THADSTPĐBP;
- TAND tỉnh Đb;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu KT, VP.

THẨM PHÁN

Hà Thị Tám

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐBP** TỈNH ĐB	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /2017/QĐ - BPKCTT

Đbp, ngày 18 tháng 4 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
HỦY BỎ BIỆN PHÁP KHẨN CẤP TẠM THỜI

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐBP, TỈNH ĐB

Căn cứ vào khoản 1 Điều 112; Điều 138 và Điều 139 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Xét thấy: Người yêu cầu áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời (bà **Chu Thị Thủy** - tên gọi khác: **Chu Thị Thơm**) đề nghị hủy bỏ.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Huỷ bỏ biện pháp khẩn cấp tạm thời quy định tại Điều 126 của Bộ luật tố tụng dân sự đã được Tòa án nhân dân thành phố Đbp, tỉnh Đb áp dụng tại Quyết định áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời số 04/2017/QĐ-BPKCTT ngày 22 tháng 3 năm 2017 trong vụ án:*"**Tranh chấp về hợp đồng dân sự vay tài sản**"*

2. Cho người đã thực hiện biện pháp bảo đảm (bà **Chu Thị Thủy** - tên gọi khác: **Chu Thị Thơm**) được nhận lại toàn bộ tài sản bảo đảm 70.000.000 đồng (*Bảy mươi triệu đồng*) đã nộp vào tài khoản phong tỏa tại Chi nhánh Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn thành phố Đbp, tỉnh Đb.

3. Quyết định này có hiệu lực thi hành ngay.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Chi nhánh ngân hàng NN và PTNT TP ĐBP;
- Chi cục THADS TP ĐBP;
- Viện kiểm sát nhân dân TP ĐBP;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hà Thị Tám